

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn:

- Bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm: 1974.

- Ông Đặng Ngọc C, sinh năm: 1976.

Người đại diện hợp pháp cho ông C: Bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm: 1974 – là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 01/9/2017.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

2. Bị đơn:

- Bà Trần Thị L, sinh năm: 1961.

- Ông Dương Văn Th, sinh năm: 1965.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Dương Văn T và bà Trần Thị L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Ngọc D và ông Đặng Ngọc C số tiền 23.700.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

- Bà Trần Thị L và ông Dương Văn T phải liên đới chịu 592.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

- Bà Trần Thị Ngọc D và ông Đặng Ngọc C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà D và ông C số tiền 617.500 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003915 ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, Long An.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ + Ấn văn;*

Thẩm phán

Huỳnh Văn Long